

Số: 21 /KH-UBND

Xuân Đông, ngày 30 tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn xã Xuân Đông

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Thông báo số 17-TB/CQTTBCĐ ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị tổng kết năm 2025 và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm 2026 của Ban chỉ đạo Trung ương;

Căn cứ Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh;

Thực hiện Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW), Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 71/NQ-CP) và Kế hoạch hành động 469-KH/TU ngày 16/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia” trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 469-KH/TU).

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, năng suất lao động, chất lượng dịch vụ công, góp phần phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền, phát huy vai trò của người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời tạo sự đồng thuận, tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, người dân và các tổ chức xã hội trong quá trình thực hiện.

2. Yêu cầu

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ, Kế hoạch 469-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 211/KH-UBND của UBND tỉnh xác định rõ các chỉ tiêu cụ thể, các mốc thời gian, nguồn lực thực hiện và cơ chế đánh giá kết quả triển khai kế hoạch.

- Đảm bảo tính đồng bộ, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Đồng Nai nói chung và xã Xuân Đông nói riêng; việc triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao nhất, tránh chồng chéo, lãng phí nguồn lực; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng cho từng cơ quan, đơn vị gắn với công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát nhằm phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo của từng ngành, địa phương, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đề ra.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung của kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội trong việc thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

Nhằm đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu theo Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, Kế hoạch 469-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 211/KH-UBND của UBND tỉnh, Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa thành các chỉ tiêu tại Phụ lục I - Danh mục các chỉ tiêu cụ thể (kèm theo).

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Trên cơ sở các nội dung nêu trên, Kế hoạch đề ra các nhiệm vụ với các giải pháp được xác định và phân công cụ thể tại Phụ lục II - Danh mục các nhiệm vụ cụ thể (kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ các nguồn kinh phí sau:

- Ngân sách nhà nước.
- Huy động các nguồn lực xã hội hóa.
- Vốn đầu tư của doanh nghiệp.
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP, Kế hoạch 469-KH/TU, Kế hoạch số 211/KH-UBND của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND xã các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành chính công căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục rà soát, cập nhật bổ sung nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

2. Các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ hành Chính công thuộc xã có trách nhiệm rà soát các chương trình, kế hoạch thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình của Chính phủ, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân xã đã ban hành, còn hiệu lực thực hiện có liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất với chương trình, kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và Nghị quyết số 71/NQ-CP, hoàn thành trong năm 2026.

3. Thủ trưởng các Phòng, ban, Trung tâm Phục vụ Hành Chính công trực tiếp chỉ đạo, phân công thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hằng quý hoặc khi có yêu cầu đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hoá và Xã hội trước ngày 13 tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh.

4. Phòng Văn hoá và Xã hội chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn, Trung tâm Phục vụ Hành Chính công theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND xã, Chủ tịch UBND xã các khó khăn, vướng mắc và biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch này; bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ban Chấp hành Tỉnh uỷ, UBND tỉnh để thực hiện việc báo cáo theo quy định.

5. Hằng năm trên cơ sở đề xuất của Phòng Văn hoá và Xã hội được giao chủ trì nhiệm vụ, tổng hợp nhu cầu kinh phí, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách xã, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành; chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến việc quản lý ngân sách nhà nước, quản lý tài sản công... phục vụ cho khoa học công nghệ khi có hướng dẫn của các

cơ quan Trung ương, của UBND tỉnh. Tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền xem xét xử lý những vấn đề vượt thẩm quyền (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch 469-KH/TU của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia”; yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã (qua Phòng Văn hoá và Xã hội) để xem xét, chỉ đạo giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc xã;
- Trường các ấp;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Chánh, Phó CVP. HĐND và UBND xã;
- Lưu: VT, VX._(PhướcNV)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thị Vinh